TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**114**/2019/HS-PT
Ngày: 14/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Các Thẩm phán: Ông**Trần Minh Long.**

Ông **Nguyễn Tấn Anh**.

Thư ký phiên tòa:Bà **Nguyễn Thị Na** – Thư ký Tòa ánnhân dân thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lương Hồng Minh**– Kiểm sát viên

Ngày14 tháng 6 năm 2019tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 59/2019/TLPT-HS ngày 19 tháng 4năm 2019đối vớibị cáoĐỗ Bá Hdo có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵngđối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2019/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2019của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Đỗ Bá H, Sinh ngày 01.8.1989 tại Đà Nẵng.Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Tổ 102, phường M, quận C, TP. Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa:12/12; Dân tộc: Kinh, Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ B và bà Trần Thị L (đều còn sống); chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáobị tạm giam ngày 23/10/2018. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại khu vực đường T, tổ 70, phường N, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng Đỗ Bá H đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản:

Lần thứ nhất: Trưa ngày 10.8.2018, Đỗ Bá H phát hiện tại bãi tập kết các trụ điện đã qua sử dụng của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại H tại khu vực đường T, tổ 70, phường N, quận C, TP. Đà Nẵng không có người trông coi nên nảy

sinh ý định trộm cắp; H tìm đến điểm thu mua phế liệu của bà Võ Thị Kim T tại tổ 27, phường N, quận C và nói mình là nhân viên Công ty thi công, lắp đặt trụ điện và cần thanh lý 02 trụ điện;Bà T đồng ý mua với giá 7.500 đồng/01kg. Sau đó, H xuống đường C gặp anh Dương Tiến T nói mình là nhân viên Công ty thi công, lắp đặt, thanh lý trụ điện và thuê anh T vận chuyển 02 trụ điện từ khu vực đường T về điểm thu mua phế liệu của bà T với giá 1.200.000 đồng*(Một triệu hai trăm ngàn đồng)*. Thỏa thuận xong, H dẫn anh T đến địa điểm tập kết trụ điện củaCông ty H và trộm cắp 02 trụ điện bằng kim loại (01 trụ nặng 2,3 tấn và 01 trụ nặng 2,35 tấn) rồi chở đến điểm thu mua phế liệu của bà Võ Thị Kim T để bán với số tiền 34.000.000 đồng*(Ba mươi bốn triệu đồng)*, H trả công vận chuyển cho anh T là 1.200.000 đồng*(Một triệu hai trăm ngàn đồng)* và bồi dưỡng thêm 800.000 đồng *(Tám trăm ngàn đồng)*, số tiền còn lại 32.000.000 đồng*(Ba mươi hai triệu đồng)*H tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 100/KL-HĐĐG ngày 01.10.2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu: 02 trụ điện trên có tổng giá trị là 32.550.000 đồng*(Ba mươi hai triệu, năm trăm năm mươi ngàn đồng)*.

Lần thứ hai: Vào ngày 04.9.2018, H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future F1 BKS 43F1- 348.16 của H đi đến điểm thu mua phế liệu của chị Huỳnh Thị T, tại đường G, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Nam và cũng trao đổi nội dung tương tự nội dung trao đổi với bà Võ Thị Kim T và thoả thuận bán trụ điện với giá 8.200 đồng/kg và thuê xe tải cẩu BKS 43C-011.70 của anh Huỳnh Văn Phương, đến bãi tập kết trụ điện của Công ty H trộm cắp 02 trụ điện bằng kim loại mỗi trụ nặng 02 tấn rồi chở đến điểm thu mua phế liệu của bà Huỳnh Thị T bán được 31.000.000 đồng*(Ba mươi mốt triệu đồng)*, H trả tiền thuê xe là 3.000.000 đồng*(Ba triệu đồng)*, còn lại 28.000.000 đồng *(Hai mươi tám triệu đồng)*H tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 100/KL-HĐĐG ngày 01.10.2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu: 02 trụ điện bằng kim loại nặng 2 tấn trị giá 28.000.000 đồng*(Hai mươi tám triệu đồng)*.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 60.550.000 đồng *(Sáu mươi triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng)*.

Với nội dung như trên tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HSST ngày 12/3/2019 của Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; Điểm b, r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Đỗ Bá H18 (mười tám)thángtùvề tội "*Trộm cắp tài sản*". Thời hạn tù được tính từ ngày 23/10/2018.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 01 tháng 4 năm 2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKSĐNkháng nghị có nội dung: Bản án mà Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã tuyên đối với bị cáo Đỗ Bá H không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 (phạm

tội 02 lần trở lên) cho bị cáo, đồng thời áp dụng Điều 54 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không phù hợp. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 (phạm tội 02 lần trở lên) cho bị cáo và tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo Đỗ Bá H.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm kháng nghịmột phần Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) với tình tiết tăng nặng (phạm tội 02 lần trở lên) cho bị cáo và tăng mức hình phạt tù đối với bị cáoĐỗ Bá H.

Bị cáo Đỗ Bá H không chấp nhận nội dung kháng nghị của VKS và đề nghị HĐXX xem xét giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xử phạt cho bị cáo để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo tốt sớm được đoàn tụ với gia đình.

[2]Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵngthì thấy: Bị cáo Đỗ Bá H đã có 02 lần thực hiện hành vi trộm cắpcác trụ điện đã qua sử dụng của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại H tại khu vực đường T, tổ 70, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng với tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 60.550.000 đồng *(sáu mươi triệu, năm trăm năm mươi ngàn đồng)*. Do đó, có đủ căn cứ để xác định bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản thuộc trường hợp quy định tại Điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) như nội dung Bản án số 30/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng nhận định là phù hợp. Tuy nhiên, trong trường hợp này cấp sơ thẩm chưa xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tạiđiểm g khoản 1 Điều 52 BLHS là có thiếu sót, do đó, HĐXX xét thấy VKS nhân dân thành phố Đà Nẵng kháng nghị về nội dung này là đúng pháp luật cấp phúc thẩm cần ghi nhận và bổ sung thêm vào phần quyết định cho đúng pháp luật. Mặt khác, cấp phúc thẩm cũng thấy rằng Bản án sơ thẩm tuy có nhận xét đánh giá bản thân bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc trong học tập, nhưng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo theo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là cũng thiếu sót, vì vậy, cấp phúc thẩm bổ sung thêm tình tiết này cho phù hợp với quy định của pháp luật, Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc áp dụng pháp luật cho đúng.

[3] Mặt dù, cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS và không áp dụng điểm v khoản 1 Điều 51 BLHS khi quyết định hình phạt cho bị cáo là có sai sót trong việc áp dụng pháp luật. Tuy nhiên, cấp phúc thẩm thấy rằng Bản án sơ thẩm chưa áp dụng đầy đủ về tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong học tập được quy định tại điểm vtại khoản 1 Điều 51 BLHSnhư đã nhận định ở trên. Do đó, HĐXX xét thấy rằng, bị cáo tuy có một tình tiết tăng nặng, nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên việc cấp sơ thẩm căn cứ vào Điều 54 BLHS và xử phạt bị cáo 18 tháng tù (dưới mức thấp nhất của khung hình phạt) là cũng thỏa đáng, đủ tính ren đe, giáo dục riêng đối với bị cáo. Vì vậy, HĐXXchỉ chấp nhận một phần nội dung kháng nghị củaViện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵngvề việc áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) nhưng giữ nguyên mức hình phạt tù như Bản án sơ thẩm là phù hợp.

[4]Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo không phải chịu án phí HSPT theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần nội dung kháng nghị củaViện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵngvề việc áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) nhưng giữ nguyên mức hình phạt tù như Bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52, các điểm b, r,s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

*Xử phạt:***Đỗ Bá H**:**18***(Mười tám)*tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 23/10/2018.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

3.Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Phòng HSNV-CA TP ĐN (PV27);
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu
- VKSND quận Liên Chiểu
- TAND quận Liên Chiểu
- Công an quận Liên Chiểu
- Bị cáo;
- Sở tư pháp TPĐN;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Vĩnh Chuyển